Inspire SCHOOLS
HỆ THỐNG TRƯỜNG KHAI NGUYÊN

STEM ACCREDITED EDUCATIONAL PROGRAM

BÁO BÀI - LỚP 1A – ISP02

Class Assignment Report - Grade 1A

(Tuần/week: 01 Từ ngày/From 18/08/2025 đến ngày/To 22/08/2025)

GVCN/ Homeroom Teacher: Phạm Kim Duyên

Thứ - Ngày *Day - Date*	Tiết *Period*	Môn *Subject*	Nội dung học tập *Lesson Details*	Dặn dò *Preparation Notes*
Thứ Hai ***Monday*** **(18/08/25)**	**1**	**English**	All about me! Set the rules & Unit Starter: Lesson 1 & 2 _SB & WB	
	2	**English**	All about me! Set the rules & Unit Starter: Lesson 1 & 2 _SB & WB	
	3	**Tiếng Việt**	Làm quen môn Tiếng Việt	
	4	**Âm nhạc**	Giới thiệu bộ môn âm nhạc 1	SGK Âm nhạc 1, bình nước cá nhân.
	5	**Âm nhạc**	Trò chơi Đấu trường âm nhạc.	SGK Âm nhạc 1, bình nước cá nhân.
	6	**Tiếng Việt**	Làm quen môn Tiếng Việt	
	7	**Tiếng Việt**	Giới thiệu và làm quen về dòng kẻ, ô li	
	8	**Toán**	Làm quen - Giới thiệu môn học	SGK Toán 1, VBT Toán, đồ dùng học tập (bảng con, bút chì, gôm,...)
	9	**Toán**	Làm quen - Giới thiệu môn học	SGK Toán 1, VBT Toán, đồ dùng học tập (bảng con, bút chì, gôm,...)
Thứ Ba ***Tuesday*** **(19/08/25)**	**1**	**Tiếng Việt**	Tư thế ngồi, cách cầm bút	
	2	**English**	Unit Starter: Lesson 3 (Days) _SB & WB	
	3	**English**	Unit Starter: Lesson 3 (Days) _SB & WB	
	4	**Tin học - CN-KT**	Làm quen với môn CN-KT	Học tại phòng ICT
	5	**Tin học - CN-KT**	Làm quen với môn CN-KT	Học tại phòng ICT
	6	**Tiếng Việt**	Nét thẳng, nét ngang	
	7	**KNS**	Định hướng đầu năm học	Chuẩn bị bút chì, màu, hồ dán
	8	**Tiếng Việt**	Nét xiên phải, nét xiên trái	

	9	**Tiếng Việt**	Nét móc ngược, nét móc xuôi, nết móc hai đầu	
Thứ Tư *Wednesday* **(20/08/25)**	**1**	**Mỹ thuật**	Làm quen lớp học	Đem tập vẽ A4, bút chì, gom, đồ chuốt chì, màu vẽ
	2	**Mỹ thuật**	Ngôi nhà của em	Đem tập vẽ A4, bút chì, gom, đồ chuốt chì, màu vẽ
	3	**TNXH**	Tuần lễ định hướng và hỗ trợ - Làm quen lớp học - Ổn định nền nếp	
	4	**GDTC**	- Làm quen lớp học - Phổ biến nội quy, quy trình lớp học	Mang giày và mang bình nước cá nhân.
	5	**GDTC**	- Giới thiệu nội dung môn học thể dục. - Tổ chức trò chơi vận động.	Mang giày và mang bình nước cá nhân.
	6	**English (Expat)**	Unit Starter: Lesson 3 (Numbers 1-10) _SB & WB	
	7	**English (Expat)**	Unit Starter: Lesson 3 (Numbers 1-10) _SB & WB	
	8	**Tiếng Việt**	Nét cong hở trái, nét cong hở phải, nét cong kín	
	9	**Tiếng Việt**	Nét thắt trên, nét thắt giữa	
Thứ Năm *Thursday* **(21/08/25)**	**1**	**Tiếng Việt**	Nét khuyết trên, nét khuyết dưới	
	2	**Tiếng Việt**	Ôn tập	
	3	**Đạo đức**	Tuần lễ định hướng và hỗ trợ - Làm quen lớp học - Ổn định nền nếp	
	4	**Bơi**	- Giới thiệu bộ môn bơi. - Hướng dẫn các động tác khởi động chung và khởi động chuyên môn.	Chuẩn bị: Đồ bơi kín đáo, kính bơi, nón bơi , đồ thay
	5	**Bơi**	- Làm quen với động tác thở nước trên cạn – dưới nước. - Chơi trò chơi dưới nước.	Chuẩn bị: Đồ bơi kín đáo, kính bơi, nón bơi , đồ thay
	6	**English (Expat)**	Unit Starter: Lesson 4 _SB & WB	

	7	English (Expat)	Unit Starter: Lesson 4 _SB & WB	
	8	Math	Khan Maths: Counting to 20	
	9	Math	Khan Maths: Counting to 20	
Thứ Sáu *Friday* (22/08/25)	1	GTS	Định hướng đầu năm học	Chuẩn bị bút chì, màu, hồ dán
	2	Toán	Làm quen - Giới thiệu môn học	SGK Toán 1, VBT Toán, đồ dùng học tập (bảng con, bút chì, gôm,...)
	3	English (Expat)	Khan Kids lessons	
	4	English (Expat)	Khan Kids lessons	
	5	Tiếng Việt	Ôn tập	
	6	STEAM PBL	Làm quen với môn STEAM	
	7	STEAM PBL	Làm quen với môn STEAM	
	8	HĐTN		
	9	HĐTN		